TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 65/2018/HS-ST Ngày 06-9-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Huân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Hảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Minh Đ, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1966 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 23/87/52 đường M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;con ông Vũ Văn Khỏa và bà Đồng Thị Đãi; vợ Lưu Xuân Hồng (đã li hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 03 tiền án đã được xóa án tích: Tại bản án số 187/HSST ngày 10/7/1986, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; Tại bản án số 174/HSST ngày 13/8/1987, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội "Tàng trữ vũ khí trái phép"; Tại bản án số 72/HSST ngày 16/4/1991, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 05 năm tù hình phạt chung cho ba tội "Gây rối trật tự công cộng", "Trộm cắp tài sản của công dân", "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân"; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 24/5/2018; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Trịnh Thị Phương L, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 111/212 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền ăn tiêu nên Vũ Minh Đ có ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ ngày 03/01/2018, Đ chuẩn bị 01 cờ lê, 01 vam phá khóa bằng kim loại và đi bộ một mình vào ngõ 212 đường Đà Nẵng, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng với mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến cổng khu nhà trọ số 111/212 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì Đ thấy 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ bạc Biển kiểm soát 16S5-0298 của chị Trịnh Thị Phương L dựng sát cổng ra vào khu nhà trọ. Quan sát thấy không có người trông coi, Đ lén lút lại gần chiếc xe và dùng bộ vam phá khóa chuẩn bị từ trước mở khóa xe máy, Đ chưa kịp dịch chuyển chiếc xe thì bị anh Nguyễn Văn H là người đang thuê nhà trọ tại số 111/212 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát hiện và cùng quần chúng bắt giữ Đ.

Trong quá trình điều tra, cơ quan công an áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Vũ Minh Đ. Bị cáo đã bỏ trốn và đến ngày 24/5/2018 bị bắt theo lệnh truy nã.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ bạc biển kiểm soát 16S5-0298 của chị Trịnh Thị Phương L; 01 cờ lê; 01 đầu vam phá khóa bằng kim loại hình lục lăng có một đầu dẹt dài 7cm.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐ ngày 10/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản, Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: Xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ bạc biển kiểm soát 16S5-0298, tại thời điểm bị xâm hại tài sản có giá 8.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ bạc biển kiểm soát 16S5-0298 đăng ký mang tên Trịnh Thị Phương L. Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng sau khi xác minh đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho chị Trịnh Thị Phương L.

- 01 cờ lê và 01 vam phá khóa được chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trịnh Thị Phương L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 08/8/2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố Vũ Minh Đ về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Minh Đ khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Bị hại chị Trịnh Thị Phương L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử đã công bố các lời khai của người bị hại có trong hồ sơ.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Vũ Minh Đ mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra do bị cáo không có tài sản riêng và không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Điều tra viên Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Lời khai của bị cáo Vũ Minh Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thừa nhận: Do cần tiền ăn tiêu nên khoảng 17 giờ ngày 03/01/2018, bị cáo đã có

hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút dùng vam phá khóa mang theo phá khóa xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ bạc biển kiểm soát 16S5-0298 tại cổng khu nhà trọ số 111/212 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng khi bị cáo chưa kịp dịch chuyển chiếc xe máy thì bị phát hiện và bắt giữ. Theo kết luận định giá tại thời điểm bị xâm hại tài sản có giá 8.000.000 đồng.

[4] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Cần xử bị cáo mức án đủ để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[6] Như vậy, mặc dù bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản nhưng có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Minh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Xét nhân thân: Bị cáo Vũ Minh Đ có 03 tiền án về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, mặc dù các tiền án này theo quy định của pháp luật đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, gây khó khăn cho cơ quan điều tra.

[8] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Do vậy áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[9] Bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo. Như vậy, hành vi của bị cáo là phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê và 01 vam phá khóa là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự:

[12] Bị hại là chị Trịnh Thị Phương L, đã nhận lại tài sản chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ bạc biển kiểm soát 16S5-0298 và không có yêu cầu bồi thường nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Minh Đ 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 24/5/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê và 01 vam phá khóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Minh Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Vũ Minh Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại chị Trịnh Thị Phương L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huân